

Số: 2538 /BVHTTDL-TCCB

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2016

V/v triển khai việc thăng hạng đối với các chức danh
nghề nghiệp viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu
diễn và điện ảnh theo Thông tư liên tịch số
10/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (Nghị định số 29); Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (Thông tư số 12); Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh (Thông tư liên tịch số 10);

Để thực hiện việc xét thăng hạng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh quy định trong Thông tư liên tịch (gồm các nhóm: Đạo diễn nghệ thuật và diễn viên), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, như sau:

I. Xét thăng hạng đặc cách đối với các đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 4 các Điều 4, 5, 8, 9 Thông tư liên tịch số 10

1. Đối tượng xét thăng hạng đặc cách chức danh nghề nghiệp:

a) Đối tượng xét thăng hạng đặc cách vào chức danh nghề nghiệp hạng I: Viên chức đã được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân hoặc đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật quy định tại Điểm a Khoản 4 các Điều 4, Điều 8 Thông tư liên tịch (xét thăng hạng đặc cách vào hạng I).

b) Đối tượng xét thăng hạng đặc cách vào chức danh nghề nghiệp hạng II: Viên chức đã được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú hoặc đạt Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật quy định tại Điểm a Khoản 4 các Điều 5, Điều 9 Thông tư liên tịch (xét thăng hạng đặc cách vào hạng II).

2. Hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

2.1. Thăng hạng đặc cách vào chức danh nghề nghiệp hạng I: Hồ sơ đề nghị xét thăng hạng gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gồm:

a) Văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị xét thăng hạng đặc cách và danh sách đề nghị xét thăng hạng I theo Phụ lục số 1a kèm theo công văn này.

b) Hồ sơ cá nhân đề nghị xét thăng hạng gồm:

- Đơn đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo Biểu mẫu số 01 kèm theo công văn.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức.

- Phiếu đánh giá và phân loại công chức, viên chức của 03 năm trước liền kề (từ năm 2015 Phiếu đánh giá và phân loại viên chức theo mẫu số 02 (đối với công chức lãnh đạo), mẫu số 03 (đối với viên chức) quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức, gửi kèm).

- Bản sao có chứng thực các quyết định phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân hoặc Bằng Chứng nhận "Giải thưởng Hồ Chí Minh" về văn học, nghệ thuật của cá nhân trong quá trình công tác.

- Bản chụp sao y tại đơn vị: Quyết định lương gần nhất.

2.2. Thăng hạng đặc cách vào chức danh nghề nghiệp hạng II: Hồ sơ đề nghị xét thăng hạng gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gồm:

a) Văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị xét thăng hạng đặc cách và danh sách đề nghị xét thăng hạng II theo Phụ lục số 1b kèm theo công văn này.

b) Hồ sơ cá nhân đề nghị xét thăng hạng gồm:

- Đơn đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo Biểu mẫu số 01 kèm theo công văn.

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức.

- Phiếu đánh giá và phân loại công chức, viên chức của 03 năm trước liền kề (từ năm 2015 Phiếu đánh giá và phân loại viên chức theo mẫu số 02 - đối với công chức lãnh đạo, mẫu số 03 - đối với viên chức quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức, gửi kèm công văn này).

- Bản sao có chứng thực các quyết định phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú hoặc Bằng Chứng nhận “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật của cá nhân trong quá trình công tác.

- Bản chụp sao y tại đơn vị: Quyết định lương gần nhất.

II. Xét thăng hạng đối với các viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh tại Thông tư liên tịch số 10 không thuộc mục I văn bản này

1. Căn cứ Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 12 Thông tư số 12/2012/TT-BNV và Điểm c, Khoản 2 Điều 13 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị các cơ quan triển khai tổ chức thăng hạng để bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp diễn viên hạng III (mã số V.10.04.14) đối với viên chức hiện đang xếp ngạch Diễn viên hạng III (mã số 17.159) đã có trình độ đào tạo đại học phù hợp với chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh. Sau khi thực hiện, báo cáo kết quả về Bộ Nội vụ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để theo dõi, tổng hợp chung.

2. Căn cứ số lượng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh, nhu cầu của đơn vị và viên chức quy định tại điểm b Khoản 4 các Điều 4, 5, 8, 9 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV (Viên chức chưa được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân Nghệ sĩ ưu tú hoặc đạt Giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật) đề đề xuất số lượng chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn chức danh:

- Đạo diễn chính (hạng II), Diễn viên chính (hạng II) lên Đạo diễn nghệ thuật hạng I, Diễn viên hạng I;

- Đạo diễn (hạng III), Diễn viên (hạng III) lên Đạo diễn nghệ thuật hạng II, Diễn viên hạng II.

(Biểu mẫu số 04 để xuất số lượng kèm theo).

III. Tổ chức thực hiện

1. Hồ sơ đề nghị thăng hạng đặc cách vào chức danh nghề nghiệp theo mục I công văn này các đơn vị gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Phòng Chế độ chính sách, Vụ Tổ chức cán bộ), file mềm gửi qua địa chỉ email: trantuanbn@yahoo.com.vn. Mọi thông tin cần thiết có thể liên hệ qua email trên hoặc điện thoại của đồng chí Trần Tuấn, Phó trưởng phòng Chế độ chính sách, Vụ Tổ chức cán bộ: 0904.298.268.

Lưu ý: Kích thước hồ sơ dự xét thăng hạng của viên chức hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 67/2007/QĐ-BNV ngày 18 tháng 6 năm 2007 của Bộ Nội vụ. Mỗi bộ hồ sơ cá nhân đề nghị xét thăng hạng đặc cách, đề nghị sao thành 02 bản để thẩm định, phê duyệt và lưu hồ sơ.

2. Báo cáo và đề xuất theo mục II công văn này gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Phòng Công tác cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ), file mềm gửi qua địa chỉ email: lethanhhoa81@yahoo.com.vn. Mọi thông tin cần thiết có

thể liên hệ qua email trên hoặc điện thoại của đồng chí Lê Thanh Hòa, Phó trưởng phòng Công tác cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ: 0904.137.456.

3. Thời gian nhận hồ sơ trước **ngày 15/7/2016** (tính theo dấu bưu điện).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không chịu trách nhiệm đối với hồ sơ xét thăng hạng đặc cách không đầy đủ (theo quy định tại khoản 2 mục I công văn này) hoặc gửi sau thời hạn trên. Công chức, viên chức đăng ký xét thăng hạng đặc cách để bổ nhiệm vào chức danh nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh cao hơn có trách nhiệm khai báo trung thực và chịu trách nhiệm về toàn bộ hồ sơ cá nhân liên quan theo quy định của pháp luật.

Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV và thông báo công khai nội dung Công văn này tới toàn thể công chức, viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh; đồng thời chịu trách nhiệm về toàn bộ hồ sơ, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn xét đặc cách đối với công chức, viên chức của đơn vị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Khánh Hải;
- Sở VHTTDL, Sở VHNT;
- Vụ trưởng Vụ TCCB;
- Lưu: VT, TCCB, TrT(150).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Khánh Hải